

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 322/2018/HS-PT

Ngày 12/10/2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hữu

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Bình

2. Ông Nguyễn Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 287/2018/HSPT ngày 31/8/2018 đối với các bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phan Quốc S.** Sinh ngày: 01/01/1983, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phan Quốc V, sinh năm 1960 con bà: Trần Thị L, sinh năm 1960; Vợ là: Đàm Thị Ngọc H, sinh năm 1983 và có 02 con sinh năm 2009 và 2011; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2018 đến nay - *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Phạm Xuân H.** Sinh ngày: 12/02/1990, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn N, xã Ea K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Phạm Xuân T; sinh năm 1954 và bà: Bùi Thị N, sinh năm 1960; Vợ là: Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1991 và có 02 con sinh năm 2013 và 2018; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - *Có mặt.*

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 31/01/2018, Phan Quốc S đi đến quán cà phê “HN” thuộc thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để uống nước; tại đây S gặp Vũ Trường C, Trần Văn H, Trần Văn L và Phạm Xuân H cũng đang ngồi uống nước. Trong lúc ngồi với nhau, S nảy sinh ý định đánh bạc hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền thông qua ứng dụng (phần mềm) điện thoại di động nên rủ Trần Văn H, Trần Văn L và Phạm Xuân H tham gia thì tất cả đồng ý. S đưa điện thoại di động của mình cho Phạm Xuân H để tải phần mềm ứng dụng trò chơi “Bầu cua” về điện thoại để phục vụ việc đánh bạc nhưng do không nhớ mật khẩu tài khoản trên điện thoại nên không tải được. Sau đó Phạm Xuân H sử dụng điện thoại Iphone 6 của Phạm Xuân H tải thành công phần mềm ứng dụng trò chơi “Bầu cua” năm 2016 về điện thoại.

Sau khi tải xong, Phạm Xuân H đưa điện thoại cho S để S làm cái, L và Trần Văn H đặt tiền, còn Phạm Xuân H do không có tiền nên cùng với Vũ Trường C ngồi xem. Các bị cáo thống nhất với nhau mỗi người làm cái 03 ván sau đó xoay vòng chuyển cho người khác làm cái, số tiền đặt cược không giới hạn nhưng trong quá trình đánh bạc thì các con bạc đặt từ 100.000đ đến 500.000đ, hình thức đánh bạc như sau:

Từ phần mềm trò chơi bầu cua 2016 đã tải về trên điện thoại, người làm cái mở ứng dụng này ra rồi bấm vào nút “Chơi” thì màn hình điện thoại sẽ xuất hiện giao diện gồm: Một chiếc đĩa, trên mặt đĩa có hình 03 con xúc xắc, mỗi con xúc xắc có 06 mặt in hình quả bầu, con cua, con gà, con nai, con tôm và con cá. Đồng thời có một bàn in hình 06 mặt của con xúc xắc nêu trên theo từng ô. Sau khi người làm cái bấm vào nút “xóc” thì cái tô được úp lại che kín 03 con xúc xắc; lúc này các con bạc đặt tiền theo ô nào mình muốn. Khi các con bạc đã đặt tiền xong thì người làm cái bấm nút “mở” trên màn hình điện thoại thì cái tô được mở và hiện ra 03 con xúc xắc; nếu 03 con xúc xắc mà phần mặt trên có hình gì trùng với hình những người tham gia đánh bạc đặt cược thì người đặt cược được số tiền tương ứng với số tiền đã đặt ban đầu, nếu không có hình như đã đặt thì người làm cái được số tiền mà con bạc đã đặt cược, tỷ lệ là 1/1; tức là khi con bạc đặt 10.000đ, nếu được thì người làm cái phải trả 10.000đ, nếu thua thì người làm cái được 10.000đ. Khi tham gia đánh bạc, Phan Quốc S có 2.000.000 đồng, Trần Văn H có 7.900.000 đồng, Trần Văn L có 4.600.000 đồng, sau đó L cho Phạm Xuân H 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tất cả số tiền trên các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Đến 14 giờ cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin bắt quả tang các bị cáo thu giữ trên bàn đánh bạc số tiền 11.300.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 của Phạm Xuân H; 01 cái bàn nhựa màu đỏ, kích thước (63,5x43,5x50)cm; 07 cái ghế xếp có khung bằng kim loại cao 90cm, rộng 50cm; thu giữ trong người của Trần Văn H 3.200.000 đồng.

Tại bản án số: 16/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ Điều 321 BLHS năm 2015, tuyên bố: Các bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phan Quốc S** 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phạm Xuân H** 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt tù đối với 02 bị cáo khác, về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/7/2018, bị cáo Phan Quốc S kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 26/7/2018 bị cáo Phạm Xuân H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Quốc S và Phạm Xuân H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là thỏa đáng, có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên mức hình phạt xử phạt bị cáo S 09 tháng tù và bị cáo H 07 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Quốc S đã cung cấp biên lai nộp tiền thể hiện chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí của bản án sơ thẩm, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo giáo dục bản thân dưới

sự theo dõi, giám sát giáo dục của gia đình, chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo – Sửa bản án hình sự sơ thẩm 16/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk - Về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phan Quốc S 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phạm Xuân H 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 13 giờ 15 phút đến 14 giờ 00 phút ngày 31/01/2018, tại quán cà phê “H N” thuộc thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk các bị cáo Phan Quốc S, Trần Văn H, Trần Văn L, Phạm Xuân H cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền thông qua ứng dụng (phần mềm) trò chơi “Bầu cua năm 2016” tải về trên điện thoại di động. Khi bắt quả tang thu giữ tại bàn đánh bạc số tiền 11.300.000 đồng và trên người của Trần Văn H 3.200.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Quốc S và Phạm Xuân H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi áp dụng hình phạt đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ, vai trò của mỗi bị cáo tương xứng hành vi phạm tội đồng thời đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng. Tuy nhiên mức hình phạt 09 (chín) tháng tù đối với bị cáo Phan Quốc S và 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo Phạm Xuân H mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần

ng nghiêm khắc bởi lẽ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo sử dụng và việc đánh bạc không lớn, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo giúp cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết vụ án, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước. Đối với bị cáo Phan Quốc S có tiền sử về bệnh xuất huyết não, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và chấp hành nộp tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cho các bị cáo được hưởng án treo, để các bị cáo tự cải tạo giáo dục bản thân ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo mà vẫn đảm bảo tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và chính sách khoan hồng của nhà nước ta. Do đó cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do chấp nhận đơn kháng cáo nên các bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk - Về hình phạt

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phan Quốc S** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng (01 năm 06 tháng) tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phạm Xuân H** 07 (bảy) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng (01 năm 02 tháng) tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Bị cáo Phan Quốc S, Phạm Xuân H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện C;
- Công an huyện Cư Kuin;
- UBND xã T, huyện C;
- UBND xã K, huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Hữu